

**C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢNG NGÃI****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Thời gian: 01 buổi, từ 07 giờ 00 đến 12 giờ 30 ngày 16/4/2022.
- Địa điểm: Hội trường khách sạn Cẩm Thành, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

TT	Nội dung chương trình
1	Đón tiếp cổ đông, đại biểu; Đăng ký tham dự, phát tài liệu và phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.
2	Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông.
3	Chào cờ, khai mạc, tuyên bố lý do; Thông qua Quy chế làm việc; Giới thiệu Chủ tọa.
4	Giới thiệu cùng Chủ tọa và Thư ký Đại hội; Thông qua Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình Đại hội.
5	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, kết quả hoạt động SX-KD năm 2021 và kế hoạch SX-KD năm 2022.
6	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
7	Báo cáo Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2021.
8	Báo cáo Một số nội dung về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
9	Báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.
10	Báo cáo Tờ trình đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh.
11	Thảo luận các nội dung đã trình bày.
12	Biểu quyết và báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung trình đại hội bằng Phiếu biểu quyết.
13	Báo cáo dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022; Thảo luận và biểu quyết thông qua Nghị quyết.
14	Bế mạc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Võ Văn Danh**

C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM
QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29 /QC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

* Căn cứ

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHCD) năm 2022 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được tổ chức vào ngày 16/4/2022, HĐQT Công ty kính trình ĐHCD Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

I. Các quy định chung của Đại hội:

1. Điều kiện tiến hành ĐHCD: Cuộc họp ĐHCD được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là: Đại biểu cổ đông) dự họp đại diện cho ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách các cổ đông có quyền dự họp ĐHCD (ngày 14/3/2022).

2. Chủ tọa và thư ký: ĐHCD thường niên 2022 do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Thành phần tham gia cùng chủ tọa do Chủ tọa mời. Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử.

3. Ban kiểm phiếu (BKP):

- BKP do Chủ tọa đề cử và được ĐHCD thông qua. BKP gồm 05 (năm) thành viên trong đó có một thành viên được chỉ định làm Trưởng ban.

4. Quyền của đại biểu cổ đông tham dự đại hội:

- Đại biểu cổ đông được quyền thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCD và theo chương trình đại hội đồng cổ đông năm 2022.

- Mỗi đại biểu cổ đông tham dự đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết.

+ Thẻ biểu quyết có nội dung: Họ và tên; Mã số; Số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết có nội dung: Họ và tên; Mã số; Số cổ phần có quyền biểu quyết và nội dung cần biểu quyết.

+ Tất cả thẻ, phiếu biểu quyết có đóng dấu treo của Công ty.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại đại hội.

5. Nghĩa vụ của đại biểu cổ đông tham dự đại hội:

- Tuân thủ các quy định tại quy chế này.
- Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự ĐHCĐ với Ban tổ chức đại hội.
- Chấp hành theo sự điều hành của Chủ tọa đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của đại hội.
- Trong thời gian đại hội đề nghị Đại biểu cổ đông nghiêm túc, trật tự, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng và để điện thoại ở chế độ rung.

II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của ĐHCĐ 2022 đều phải được Đại hội thông qua bằng hình thức **biểu quyết**. Đại biểu cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** hoặc biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết**.

2. Các nội dung biểu quyết bằng phiếu và bằng thẻ của ĐHCĐ 2022 được thông qua khi được ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành. Riêng Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức, Bổ sung ngành, nghề kinh doanh và Báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 được thông qua khi được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành.

3. Các nội dung được biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết**.

- Bầu Ban kiểm phiếu.
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, kết quả hoạt động SX-KD năm 2021 và kế hoạch SX-KD năm 2022.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
- Nghị quyết đại hội.

4. Các nội dung biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ **Phiếu biểu quyết** gồm:

- Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Thù lao và tiền thưởng cho HĐQT và BKS công ty năm 2022.
- Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021.
- Báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Bổ sung ngành, nghề kinh doanh.

III. Thảo luận tại Đại hội:

1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

IV. Trách nhiệm của Chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự. Thực hiện trách nhiệm của Chủ tọa theo Quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan.

V. Trách nhiệm của Thư ký:

1. Nội dung và các diễn biến tại Đại hội được Thư ký ghi chép đầy đủ và trung thực vào Biên bản.
2. Hoàn chỉnh Nghị quyết của Đại hội.

VI. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

1. Hướng dẫn cụ thể cho đại biểu cổ đông về các hình thức biểu quyết.
2. Thành viên BKP phải trung thực, khách quan, chính xác và bảo mật.
3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số phiếu biểu quyết và căn cứ vào kết quả biểu quyết của cổ đông để xác định các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
4. Thông báo ngay cho Chủ tọa và Thư ký kết quả biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ nội dung của Quy chế làm việc của ĐHCĐ 2022 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi, kính trình Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Văn Danh

Số: 30 /BC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

“Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi báo cáo ĐHCĐ thường niên 2022 về hoạt động của HĐQT năm 2021, kết quả SX-KD 2021 và kế hoạch SX-KD năm 2022 như sau:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH/KH (%)
1.Vốn điều lệ	Triệu đồng	200.078	200.078	100,00
2.Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.750.000	5.472.484	115,21
3. LN sau thuế C.ty mẹ	Triệu đồng	100.000	164.761	164,76
4.Cổ tức	Đồng/CP	3.000 - 4.000	5.000	
5.Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	9.750	10.910	111,90
6.Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	490.000	477.238	97,40
6.1 Công ty sản xuất:		343.000	320.509	93,44
- Tinh bột thường	Tấn	283.000	251.804	88,98
- Tinh bột biến tính	Tấn	60.000	68.705	114,51
6.2 Cty con, liên kết:	Tấn	147.000	156.729	106,62
7.Cần thực phẩm	m ³	10.000	10.337	103,37

2. Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh thu đạt 115,21% so với kế hoạch chủ yếu là do giá tinh bột cao hơn năm trước. Tổng sản lượng tinh bột sắn tiêu thụ là 442.971 tấn, bằng 93,97% so với năm trước và đạt 92,29% kế hoạch (480.000 tấn).

- Lãi ròng đạt 164,76% so với kế hoạch nhưng chỉ bằng 79,84% năm 2020, trong 6 tháng cuối năm bằng 62,0 % cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu là do giá nguyên liệu cao, chi phí bán hàng tăng.

- Tổng sản lượng tinh bột sắn chỉ đạt 97,4% kế hoạch, chủ yếu do thiếu nguyên liệu ở Quảng Ngãi, Đồng Xuân và Eakar trong 6 tháng cuối năm. Các đơn vị vượt kế hoạch cao như Công ty Sepon, Nhà máy cần và tinh bột sắn Đắk Tô.

Bột biến tính đạt 114,51% kế hoạch, năng tổng sản lượng đạt 68,7 ngàn tấn và đạt 150,9 % so với năm trước (tăng 23.183 tấn).

- Sản xuất còn có hiệu quả và đạt kế hoạch năm 2021.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp tại trụ sở chính của Công ty. Tại các phiên họp, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ. Tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tuân thủ nghị quyết ĐHCĐ 2021, điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. HĐQT đã ban hành 24 nghị quyết và 35 quyết định liên quan đến các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư, tổ chức, quản lý, nhân sự,...

1. Công tác chi trả cổ tức năm 2020:

1.1. Chi trả cổ tức bằng tiền:

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021 bằng tiền: 90.945.730.000 đồng; tương ứng 5.000 đ/CP.

1.2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021, đến tháng 6/2021 đã hoàn thành phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tỷ lệ 10:1, kết quả như sau:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.818.638 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành (834 cổ đông).

- Mệnh giá: 10.000đ/CP

- Tổng số CP sau khi phát hành: 20.007.784 CP.

2. Tình hình thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

2.1. Điều kiện phát hành:

- Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi số 01/2021/NQ-ĐHCĐ ngày 17/4/2021 quy định tốc độ tăng trưởng tạo vốn (Lợi nhuận sau thuế và khấu hao) của Công ty năm 2021 tăng so với kế hoạch năm 2021 (gồm lợi nhuận sau thuế là 100 tỷ đồng và khấu hao là 80 tỷ đồng) từ 30% trở lên (trương đương **trên 234,0 tỷ đồng**) thì được phát hành 3%/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2020.

- Kết quả SX-KD năm 2021 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, như sau:

+ Lợi nhuận sau thuế theo BCTC tổng hợp: 152.847.181.625 đồng

+ Khấu hao theo BCTC tổng hợp: 81.852.107.262 đồng

Tổng cộng: **234.699.288.887 đồng**

+ Lợi nhuận sau thuế của Cty mẹ theo BCTC hợp nhất: 164.760.571.221 đồng

+ Khấu hao của Công ty mẹ: 81.852.107.262 đồng

Tổng cộng: **246.612.678.483 đồng**

Như vậy, về quy định tốc độ tăng trưởng tạo vốn là đủ điều kiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021.

2.2. Số lượng và giá cổ phiếu phát hành:

TT	Diễn giải	ĐVT	Số lượng/giá trị
1	Vốn chủ sở hữu (đã trừ lợi ích của cổ đông thiểu số)	đồng	735.086.027.125
2	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành 31/12/2021	CP	20.007.784
3	Giá trị sổ sách: $3=1/2$	đồng/CP	36.740
4	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành 31/12/2020	CP	18.189.146
5	Số lượng cổ phiếu được phát hành: $5=4 \times 3\%$	CP	545.674

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với số lượng phát hành: **545.674 cổ phiếu** và giá phát hành: **36.740 đồng/cổ phiếu**.

2.3. Tình hình thực hiện:

HĐQT Công ty đã ban hành Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 09/3/2022 để chỉ đạo Ban điều hành phối hợp với Công đoàn đánh giá kết quả lao động để xây dựng danh sách người lao động được phát hành đảm bảo đúng đối tượng, đúng số lượng, đủ tiêu chuẩn để tham gia và xác định lại tỷ lệ biểu quyết của nội dung này tại ĐHCĐ năm 2021, đồng thời thực hiện các bước tiếp theo theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021; đúng quy định của pháp luật về việc phát hành cổ phiếu.

3. Công tác lãnh đạo, giám sát và đánh giá Ban điều hành:

Trong điều kiện cạnh tranh nguyên liệu và thị trường tiêu thụ sản phẩm, áp lực về nguồn vốn, tình hình dịch bệnh covid – 19 phức tạp, đứt gãy hệ thống logistic toàn cầu, chính sách zero covid của Trung Quốc làm cho các cửa khẩu đường biên thường bị đóng cửa,... dịch bệnh khảm lá sắn làm thiếu nguyên liệu; Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý công ty đã nỗ lực điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh công ty. Các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng và lãi ròng đều vượt kế hoạch đề ra.

Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết, quyết định và các định hướng của HĐQT, tập trung một số điểm nổi bật như sau:

3.1. Về nguyên liệu:

- Nguồn nguyên liệu Campuchia giảm sản lượng do bệnh khảm lá sắn và do dịch bệnh covid nên về Việt Nam ít, khu vực Tây Ninh thường mua ở mức giá cao; Nguyên liệu trong nước giảm năng suất và chất lượng độ bột do bệnh khảm lá sắn, năng suất giảm 20-30%, độ bột giảm 2-3% (nhất là khu vực Quảng Ngãi, Phú Yên, Nam Gia Lai, Đông Đắk Lắk); Các nhà máy khu vực Miền Trung – Tây Nguyên thiếu nguyên liệu, cạnh tranh nguyên liệu gay gắt, giá mua cao.

- Nhìn chung đã tổ chức thực hiện khá tốt công tác mua nguyên liệu; quản lý chặt trong vùng, chủ động mua ngoài vùng; Quản lý giá mua, kiểm soát giá thành nguyên liệu tương đối tốt. Thực hiện các giải pháp liên kết bàn cân, đại lý tốt hơn, đầu tư thêm nhiều bàn cân và triển khai mua trực tiếp nên lượng nguyên liệu ổn định hơn, như Sepon, khu vực Kon Tum, khu vực Đắk Lắk, Đắk Nông.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện phòng chống bệnh khảm lá sắn; hỗ trợ giống KM 94 không bị nhiễm bệnh cho dân 1.158ha (2.295 triệu đồng) ở các vùng Quảng Ngãi, Đồng Xuân và Gia Lai;

- Công tác đầu tư phát triển vùng nguyên liệu: Diện tích Công ty Sepon tăng đáng kể (vụ 2020-2021 huyện Sepon và các huyện lân cận 2.064ha), trồng trái vụ được 75ha; Đầu tư có thu hồi cho nông dân có diện tích lớn và đại lý uy tín trong vụ 2020-2021 là 6,048 tỉ đồng.

3.2. Về quản lý sản xuất:

- Về hiệu suất chế luyện: Năm 2021 đã tiếp tục nâng cao hiệu suất chế luyện, hầu hết các nhà máy đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Chất lượng sản phẩm: Ổn định hơn năm 2020 và đạt MTCL Công ty.

- Về máy móc thiết bị: Hệ thống dây chuyền thiết bị ở các nhà máy ổn định, công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa được tăng cường.

- Về xử lý môi trường: Hầu hết các đơn vị đều được đầu tư hệ thống bể hiếu khí, lắng bùn, máy ép bùn băng tải; công tác quản lý và kiểm soát ô nhiễm tốt nên xử lý môi trường đảm bảo, giữ ổn định chất lượng nước xả thải.

- Về kiểm soát dị vật trong sản phẩm: Đã thực hiện tốt hơn năm 2020, tuy nhiên vẫn còn một số ít trường hợp khách hàng phản hồi dị vật; Các đơn vị đã kịp thời triển khai các giải pháp khắc phục, phòng ngừa dị vật lẫn trong sản phẩm. Các tháng cuối năm việc kiểm soát dị vật được thực hiện tốt.

- Về công tác vừa sản xuất vừa chống dịch: Toàn công ty tuân thủ thực hiện phòng chống dịch của các cấp chính quyền; Sản xuất 3 tại chỗ ở Tân Châu, Đồng Phú, Đắk Song, Tịnh Phong và Sơn Hà tổ chức tốt, sản xuất được ổn định.

- Về lao động: Lao động sử dụng bình quân toàn công ty trong năm 2021 là 1.270 lao động, trong đó công ty mẹ là 891 LĐ và các công ty con là 379 LĐ.

- Cuối năm 2021 đã triển khai áp dụng phần mềm quản lý nguồn lực doanh nghiệp vào công ty (ERP), dự kiến đưa vào hoạt động tháng 8/2022.

3.3. Về củng cố hệ thống; công tác tổ chức - nhân sự, sắp xếp đội ngũ quản lý:

- Ban hành Nội quy lao động, thỏa ước tập thể theo quy định (Luật Lao động 2019) đã áp dụng trong toàn Công ty; Ban hành quy định điều động cán bộ quản lý và luân chuyển cán bộ trong hệ thống Công ty; Quy định điều động và hỗ trợ lao động sang công tác Công ty Sê Pôn...

- Sắp xếp, luân chuyển 14 vị trí cán bộ chủ chốt trong toàn công ty và công ty con, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực quản lý cơ sở;

- Việc điều chuyển, hỗ trợ lao động quản lý, kỹ thuật và lao động có tay nghề giữa các đơn vị cơ bản đáp ứng được nhu cầu tổ chức sản xuất của đơn vị;

3.4. Về đầu tư và phát triển:

- Đã đầu tư thiết bị tách mù hydrocyclone trực tuyến cho các nhà máy Đắk Tô, Nông sản Tây nguyên, Mang Yang và Đắk Song.

- Đầu tư Dự án sản xuất bột biến tính tại Nhà máy Cồn và Tịnh bột sắn Đắk Tô, công suất 150 tấn SP/ngày đã thực hiện công tác đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 9/2021; nâng tổng công suất lên 450 tấn SP/ngày.

- Đã đầu tư nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải hoàn thiện cho Nhà máy Tinh bột sắn Đồng Phú.

- Trong năm đã tập trung đầu tư bổ sung một số thiết bị (cả công ty con) nhằm tăng tỷ lệ thu hồi, ổn định chất lượng sản phẩm; Tự chế tạo máy ép bã để bổ sung, thay thế cho máy ép bã cũ tại một số nhà máy; Chế tạo mới máy tách xác lớn đường kính 1,1m.

- Công tác quản lý đầu tư được tốt hơn về chất lượng, tiến độ công trình, kịp thời đưa vào sản xuất;

3.5. Về thị trường, khách hàng và logistics:

- Thị trường xuất khẩu: Thị trường chính vẫn là Trung Quốc, tuy nhiên do Trung Quốc thực hiện chính sách Zero Covid nên cửa khẩu biên giới hay bị đóng, xuất khẩu đường biên thường ách tắc; Xuất khẩu chính ngạch được nâng lên, tuy nhiên thường bị thiếu container, giá cước tăng cao, gấp 4 lần so với bình thường.

- Thị trường nội địa: Năm 2021 thực hiện chủ trương đẩy mạnh, phát triển thêm khách hàng nội địa, bước đầu đã có giao dịch mua bán với Vedan.

- Sản lượng tiêu thụ đạt: 442.971 tấn. Trong đó: Bột thường 375.490 tấn, chiếm tỉ lệ 84,76%; Bột biến tính 67.481 tấn chiếm tỉ lệ 15,24%, tăng 21.400 tấn so với năm 2020 (năm 2020 đạt 46.000 tấn, tỉ lệ 9,76%); sản lượng còn tiêu thụ 11.000m³, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng.

- Công tác logistics: Chủ động sử dụng kết hợp giữa vận chuyển của Nhà máy và các dịch vụ logistics từ bên ngoài để đáp ứng được nhu cầu giao hàng nhanh, thực hiện đóng container tại Nhà máy để đẩy nhanh tiến độ giao hàng; Nhìn chung công tác logistics có tiến bộ nhưng chưa đạt yêu cầu; Thực hiện tàu biển: 132.200 tấn, chưa đáp ứng kịp thời giao hàng, một phần do các cảng làm hàng chậm, thiếu tàu và mưa bão; Đường sắt: 25.318 tấn, phương thức giao hàng bằng đường sắt không ổn định, do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên hàng hóa thường tồn đọng tại các ga Lạng Sơn và Đồng Đăng; Container: 176.122 tấn chiếm 63% tổng sản lượng xuất khẩu.

3.6. Vốn và quản lý vốn.

- Quản lý vốn, doanh thu, chi phí chặt chẽ. Cân đối sử dụng vốn hợp lý tiết kiệm chi phí; Thường xuyên cập nhật, theo dõi giá thành sản xuất, kết quả kinh doanh của các chi nhánh và Công ty con/liên kết của Công ty;

- Công tác bán hàng và thu tiền tốt hơn nhiều so với năm 2020 từ đó tăng vòng quay vốn lưu động từ 4,07 vòng (năm 2020) lên 4,62 vòng, trong đó: Vòng quay hàng tồn kho từ 8,92 vòng (năm 2020) lên 10,23 vòng và vòng quay phải thu khách hàng tăng cao từ 13,15 vòng (năm 2020) lên 16,77 vòng.

- Tình trạng mất cân đối vốn lưu động ròng đã giảm nhưng chưa đáp ứng được mục tiêu cũng như yêu cầu của một số ngân hàng cho vay vốn.

- Công tác quyết toán vốn đầu tư có nhiều tiến bộ, không để tồn đọng công trình hoàn thành chờ quyết toán.

3.7. Về ổn định Công ty SePon và chuẩn bị dự án ở Salavan:

- Đã thay đổi nhân sự bộ khung quản lý từ tháng 9/2021, năng lực quản lý, điều hành và vận hành tăng lên rõ rệt, từ công tác nguyên liệu đến sản xuất, đến nay nhà máy đã sản xuất ổn định 150 tấn SP/ngày.

- Đang tiếp tục hoàn thiện thủ tục xin cấp phép đầu tư Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn tại tỉnh Attapeu và Salavan – Lào.

4. Công tác phối hợp:

4.1- Phối hợp với Ban kiểm soát:

HDQT luôn tôn trọng Ban Kiểm soát và tuân thủ Điều lệ trong công tác phối hợp với BKS:

- Trong các cuộc họp của HDQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát;
- HDQT luôn thông tin tình hình SXKD của Công ty cho BKS và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát.
- Các ý kiến của BKS tại cuộc họp HDQT đều được ghi chép chính xác vào Biên bản họp HDQT và HDQT nghiêm túc tiếp thu.

4.2- Phối hợp với Công đoàn:

- HDQT luôn tôn trọng BCH Công đoàn cơ sở Công ty và chỉ đạo Cán bộ quản lý Công ty phối hợp và tạo điều kiện cho Tổ chức công đoàn hoạt động.
- Phối hợp với Công đoàn phát động phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch Sản xuất kinh doanh và xét khen thưởng người lao động có sáng kiến, chuyên cần và có hiệu quả trong công việc.

5. Thu nhập của các thành viên HDQT năm 2021:

Thu nhập của 05 thành viên HDQT năm 2021 là từ thù lao do ĐHCĐ phê duyệt và từ tiền lương, thưởng kiêm nhiệm công việc chuyên môn, cụ thể như sau:

- Tiền thù lao hàng tháng của HDQT: từ 8,2 - 16 triệu đồng/người/tháng;
- Tiền lương của Chủ tịch HDQT và thành viên HDQT kiêm nhiệm trong Ban Tổng giám đốc, Giám đốc đơn vị từ 30 triệu - 60 triệu đồng/người/tháng.
- Tiền thưởng vượt kế hoạch năm 2020 của các thành viên HDQT từ 114 – 160 triệu đồng.

-----***-----

II. Định hướng phát triển Công ty năm 2022:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.200.000
2	Lợi nhuận sau thuế của C.ty mẹ	Triệu đồng	100.000
3	Vốn điều lệ	Triệu đồng	225.542
4	Cổ tức	Đồng/CP	3.000 - 4.000
5	Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	11.500
6	Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	480.000

6.1	Công ty sản xuất:		318.000
	- <i>Tinh bột thường</i>	<i>Tấn</i>	<i>231.000</i>
	- <i>Tinh bột biến tính</i>	<i>Tấn</i>	<i>87.000</i>
6.2	Công ty con, công ty liên kết:	Tấn	162.000
7	Còn thực phẩm	m ³	10.000

2. Một số định hướng chủ yếu năm 2022:

1. Quan điểm: Ưu tiên các nguồn lực để đầu tư cho nhà máy tại Lào trước mắt cũng như lâu dài; Trong năm 2022 chuẩn bị ngay về nhân sự quản lý và vốn đầu tư;

2. Về thị trường:

- Xuất khẩu: Tập trung chăm sóc và hỗ trợ cho khách hàng đầu mối lớn, chính ngạch; Tìm các khách hàng tiềm năng là các công ty chế biến thực phẩm lớn có sản lượng tiêu thụ ổn định để tiếp cận và xây dựng quan hệ thương mại, xúc tiến đặt quan hệ với nhà nhập khẩu SongHui - Trung Quốc để bán hàng.

- Nội địa: Tiếp tục đẩy mạnh thị trường nội địa. Trong đó sử dụng hệ thống hiện có để đẩy mạnh tiêu thụ hàng Lào tại Việt Nam. Có thể liên doanh, liên kết với khách hàng để đầu thầu bán hàng vào khách hàng sản xuất để tiêu thụ sản lượng lớn.

3. Về đầu tư:

- Hoàn thành dự án đầu tư nâng công suất Công ty TNHH MTV Chế biến bột sắn Sepone lên 300 tấn/ngày để đưa vào hoạt động trước tháng 9/2022.

- Tiếp tục xúc tiến và hoàn thiện thủ tục xin cấp phép đầu tư Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn tại tỉnh Attapue và Salavan - Lào.

- Trên cơ sở đánh giá lại thiết bị hiện có ở các nhà máy, tiếp tục nghiên cứu, xem xét đầu tư bổ sung thiết bị để hợp lý hóa sản xuất theo hướng ổn định công suất, nâng cao chất lượng, giảm định mức và tăng thu hồi.

4. Về nguyên liệu:

- Khảo sát vùng nguyên liệu Campuchia (qua cửa khẩu Bu P'răng, Đăk Puer và Lệ Thanh) và Nam Lào (qua cửa khẩu Pờ Y). Xây dựng hệ thống liên doanh, liên kết với đại lý để ổn định nguyên liệu.

- Quản lý chặt chẽ vùng nguyên liệu, nắm sát sản lượng mì đứng toàn vùng nguyên liệu để có kế hoạch theo vụ, theo tháng phù hợp; Tăng tỷ lệ huy động trong vùng, lấy lợi thế về địa bàn và hiệu suất thu hồi để cạnh tranh; Tiếp tục thực hiện liên kết bàn cân, đại lý; Tăng lượng mua trực tiếp tại bàn cân đã đầu tư, liên kết.

5. Về logistics:

- Được xác định là yếu tố quan trọng trong việc bán hàng năm 2022.

- Lựa chọn, bổ sung nhà cung ứng đảm bảo năng lực, tính cạnh tranh và kịp thời,

- Chủ động, linh hoạt giá cả từng thời điểm để tăng sản lượng khi cần thiết.

- Lựa chọn một số nhà cung ứng để liên kết, chia sẻ tạo thành chuỗi cung ứng ổn định.

6. Về vốn:

- Dùng khấu hao và lợi nhuận của Sepone để đầu tư mở rộng nhà máy.
- Tích lũy vốn từ khấu hao, lãi... nhằm khắc phục tình trạng mất cân đối vốn lưu động ròng của Công ty.
- Năm 2022 chỉ dành kinh phí khoảng 20,0 tỷ đồng để sửa chữa lớn và đầu tư bổ sung một số thiết bị cho các nhà máy.

Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu: VT, TK.

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Danh

**C.TY CP NSTP QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN KIỂM SOÁT**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 31 /BC-BKS

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo ĐHCĐ thường niên năm 2022 về kết quả hoạt động của BKS Công ty trong năm 2021, như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:

1. Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS:

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát về việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban điều hành trên một số lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Thực hiện giám sát HĐQT triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2021 và Tổng giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và kế hoạch sản xuất kinh doanh của HĐQT trong năm 2021.

- Kiểm tra, rà soát, tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy trình nội bộ, Điều lệ các Công ty con đã ban hành nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Xem xét tính hợp lý, hợp pháp và trình tự thủ tục ban hành các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT, Quyết định của Tổng giám đốc Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật; quy định nội bộ về quản trị Công ty và công bố thông tin của Công ty theo qui định của UBCK Nhà Nước và Điều lệ Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, 6 tháng của Công ty.

- Tham gia xét chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán một số dự án đầu tư của Công ty.

- Tiền thù lao và thưởng của các thành viên BKS trong năm 2021 như sau:
- + Trưởng ban kiểm soát thù lao: 16.800.000đồng/tháng (thưởng vượt KH năm 2020 là 114.210.000 đồng)
- + TV.ban kiểm soát thù lao: 4.700.000đồng đến 6.500.000đồng/tháng (thưởng vượt KH năm 2020 là 55 triệu đến 68.530.000 đồng)

2. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các quyết định của BKS:

- Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ: triển khai kế hoạch và chương trình nhiệm vụ công tác thường xuyên, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BKS và thống nhất cách thức hoạt động giám sát trong năm. Cùng với HĐQT xét chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021.

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến và đề xuất, kiến nghị; tham dự các cuộc họp của chuyên môn, trực tiếp trao đổi công việc (hoặc cảnh báo khi cần thiết) với thành viên trong ban Tổng giám đốc và được phản hồi.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC - Đà Nẵng.

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu Kết quả hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty năm 2021:

*Tình hình tài chính Công ty năm 2021 (hợp nhất):

TT	Nội dung	ĐVT	31/12/2021		31/12/2020		%(+/-) 2021/ 2020
			Số tiền	Tỉ trọng (%)	Số tiền	Tỉ trọng (%)	
I	TỔNG TÀI SẢN	Tr.đ	2.510.309	100,00	2.166.758	100,00	15,86
1.	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	1.441.944	57,44	1.134.044	52,34	27,15
2.	Tài sản dài hạn	Tr.đ	1.068.365	42,56	1.032.714	47,66	3,45
II	TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đ	2.510.309	100,00	2.166.758	100,00	15,86
1.	Nợ phải trả	Tr.đ	1.695.181	67,53	1.376.846	63,54	23,12
2.	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	815.128	32,47	789.912	36,46	3,19
	<i>Tr.đó: +Vốn đầu tư CSH</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>200.078</i>		<i>181.891</i>		<i>10,00</i>
	<i>+Thặng dư vốn CP</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>93.084</i>		<i>93.084</i>		

*Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	Năm 2021		So sánh %	
				KH	TH	TH2021/ TH 2020	TH2021/ KH 2021
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	4.979.293	4.750.000	5.472.484	109,90	115,21
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	230.274		182.602	79,30	
2.1	<i>LNST công ty mẹ</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>206.352</i>	<i>100.000</i>	<i>164.761</i>	<i>79,84</i>	<i>164,76</i>
2.2	<i>LNST của cổ đông không kiểm soát</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>23.922</i>		<i>17.841</i>	<i>74,58</i>	

3	Vốn điều lệ	Tr.đ	181.891		200.078	110,00	
4	Lãi cơ bản trên CP	Đồng	9.672		8.235	85,14	

Trình ĐHCĐ quyết định mức chi cổ tức năm 2021: 5.000 đồng/ cổ phiếu.
Phương thức trả cổ tức:

- Trả bằng cổ phiếu: 1.000 đồng/cổ phiếu;
- Trả bằng tiền là: 4.000 đồng/cổ phiếu.

* Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau là: 111.693.347.254 đồng.

- Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, hợp pháp, chính xác và trung thực trong báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm 31/12/2021 phù hợp với qui định pháp lý hiện hành có liên quan và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC.

- Công tác quản lý tài chính tốt, chặt chẽ, chi phí hợp lý và kinh doanh có hiệu quả; vòng quay vốn lưu động đạt: 4,62 vòng/năm, tăng 0,55% so với cùng kỳ (4,07%). Đặc biệt, là công nợ phải thu khách hàng vòng quay tăng cao (tăng 3,62 vòng) từ: 13,15 vòng cùng kỳ, lên 16,77 vòng.

2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư và phát triển:

Năm 2021 Công ty tiếp tục đầu tư bổ sung một số thiết bị tiên tiến cho các Nhà máy và vại Công ty con nhằm ổn định tốt hơn về chất lượng sản phẩm, tăng tỉ lệ thu hồi:

- Đầu tư Dự án sản xuất tinh bột sắn biến tính tại Nhà máy Cồn và Tinh bột sắn ĐắkTô, công suất 150 tấn/SP/ngày đã hoàn thành và đưa vào hoạt động ổn định từ tháng 9/2021, chất lượng sản phẩm được thị trường chấp nhận, nâng tổng công suất lên thành 450 tấn SP/ ngày.

- Đầu tư nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải cho Nhà máy TBS Đồng Phú.

- Đầu tư Hydrocyclone trực tiếp cho Nhà máy Đắk Tô, Nhà máy Mang Yang, Nhà máy Đắk Song và Công ty Nông sản Tây Nguyên.

- Xưởng Cơ Khí chế tạo máy ép bã để bổ sung, thay thế cho máy ép bã cũ của một số Nhà máy; Chế tạo mới máy tách xác đường kính 1,1m.

- Đã và đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục cấp phép đầu tư Dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại tỉnh Attapu và Salavan – Lào.

Đồng thời, trong năm đã tập trung bổ sung một số thiết bị cho các Nhà máy và Công ty con nhằm ổn định thêm về chất lượng sản phẩm và tăng tỉ lệ thu hồi.

Nhìn chung, các dự án, công trình đầu tư trong năm đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng đúng tiến độ, đạt yêu cầu về chất lượng và thị trường chấp nhận.

Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư được thực hiện theo đúng quy trình và tuần tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Việc phê duyệt các dự án đều tuân thủ theo các nội dung đã được quy định trong Quy chế quản lý đầu tư và Điều lệ Công ty.

Công tác nghiệm thu, Quyết toán vốn đầu tư hoàn thành kịp thời và đúng tiến độ. Tuy nhiên, cũng còn một vài dự án, công trình quyết toán còn chậm, chưa kịp thời như: dự án nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy Đồng Phú; dự án NCS Nhà máy Sơn Hà.

III. Kết quả giám sát đối với hoạt động HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

1. Hội đồng quản trị:

Năm 2021 quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT đều tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Quy trình, nội dung ban hành các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong phạm vi và thẩm quyền của HĐQT; trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phù hợp với Quy chế quản lý đầu tư và mua sắm tài sản của Công ty, đúng theo quy định của pháp luật, đúng Điều lệ, đúng thẩm quyền, đúng với định hướng phát triển của Công ty.

- Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức họp theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, các thành viên HĐQT dự họp đầy đủ, tham gia phân tích, đánh giá độc lập, khách quan và thống nhất biểu quyết từng nội dung tại cuộc họp.

- Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin: Báo cáo tài chính định kỳ và báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ; công bố thông tin bất thường theo quy định về công bố thông tin.

2. Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý:

Trong năm Tổng giám đốc đã phân công lại nhiệm vụ cho từng thành viên điều hành trong các lĩnh vực chuyên môn của Công ty; ban hành Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể theo quy định của Luật lao động hiện hành; ban hành các Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề về điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư phù hợp với pháp luật, Điều lệ Công ty, Quyết định của HĐQT.

- Ban hành quy định điều động cán bộ quản lý và luân chuyển cán bộ trong hệ thống toàn Công ty; quy định điều động và hỗ trợ lao động sang Công ty Sêpon. Đồng thời sắp xếp, luân chuyển cán bộ chủ chốt trong toàn Công ty và Công ty con nhằm đáp ứng, phù hợp với yêu cầu thực tế và năng lực quản lý ở đơn vị cơ sở.

- Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty hoạt động trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty. Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh của quý, 6 tháng và năm; sơ kết, tổng kết.

- Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhạy bén, linh hoạt, công tác dự báo kịp thời, tránh rủi ro, phù hợp với tình hình thực tế (trong điều kiện đang diễn biến phức tạp bởi covid); công tác đầu tư xây dựng chặt chẽ, có trọng điểm; quản lý tài chính tốt, phát huy mọi nguồn lực hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và CĐ:

- Ban kiểm soát luôn phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định pháp luật; hoạt động luôn theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập của mình với HĐQT, với Ban điều hành.

- Quá trình thực hiện Ban tổng giám đốc luôn phối hợp, trao đổi và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BKS khi tiếp cận hồ sơ, tài liệu và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về công tác quản lý, điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi BKS có yêu cầu.

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các ý kiến tham gia của BKS tại các cuộc họp đều được HĐQT ghi nhận và phối hợp triển khai thực hiện. Các cuộc họp sơ kết, tổng kết của chuyên môn các thành viên BKS cũng tham dự đầy đủ. Qua đó, trong việc tiếp cận, nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên đều được thuận lợi và kịp thời.

- Đối với Cổ đông: Ban kiểm soát vẫn luôn duy trì tiếp nhận, phản ánh hoặc trao đổi thông tin, trong năm BKS không nhận bất kỳ kiến nghị hoặc phản hồi nào của cổ đông.

Đánh giá chung: Năm 2021 Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào và cũng không nhận được kiến nghị nào của cổ đông trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty đều tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT, của Tổng giám đốc.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trong nước và thế giới vẫn luôn tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, đặc biệt là Trung Quốc thực hiện chính sách zero Covid đã dẫn đến mật dịch đường biên bị tạm dừng, ảnh hưởng rất lớn đến tiêu thụ hàng hóa; công tác cung ứng logistics toàn cầu bị gián đoạn, gây khó khăn cho vận chuyển hàng hóa trong thời gian dài, dẫn đến chi phí vận chuyển tăng cao.

Mặc khác, bệnh khảm lá sắn ở các tỉnh duyên hải Trung bộ và Nam Tây Nguyên đã làm cho năng suất và độ bột thấp, nguyên liệu giảm, dẫn đến cạnh tranh về giá mua nguyên liệu, đã ảnh hưởng không nhỏ đến công suất chế biến của các Nhà máy trên địa bàn Tây Nguyên.

Nhưng HĐQT, ban điều hành Công ty đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời và tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đạt hiệu quả cao.

(Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ đạt: 79,84% so cùng kỳ và đạt: 164,76% so với kế hoạch).

IV. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Cổ đông:

1. Đối với HĐQT về các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành Công ty như sau:

- HĐQT và ban điều hành Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ, thường xuyên thông tin và phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát.

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát chặt chẽ mọi hoạt động trong sản xuất kinh doanh: xây dựng định mức tiêu hao tiên tiến sản phẩm tinh bột biến tính, gia công và chế tạo thiết bị; tiếp tục giảm số dư công nợ với cơ sở thấp nhất để tránh rủi ro, giảm chi phí tài chính, tăng vòng quay vốn nhằm tăng hiệu quả.

- Hoàn thành thủ tục quyết toán các dự án, công trình đầu tư kịp thời, đúng thời gian theo luật định.

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy chế, quy định nội bộ của Công ty phù hợp với luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan.

- HĐQT tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho cán bộ do HĐQT quản lý. Đồng thời, có kế hoạch tuyển dụng và xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ quản lý kế cận có đủ năng lực và trình độ nhằm đáp ứng với yêu cầu thực tế và phát triển của Công ty.

2. Đối với Quý cổ Đông:

Đề nghị Quý cổ đông tiếp tục mối liên hệ chặt chẽ với BKS thông qua trao đổi trực tiếp hoặc thông tin trên Website của Công ty trong trường hợp cần thiết.

V . Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

Năm 2022 Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ trong năm. Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch và thẩm định báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm của Công ty và các đơn vị thành viên.

- Luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; phương châm ngăn chặn, phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 và kế hoạch thực hiện giám sát năm 2022. Ban kiểm soát xin trình ĐHCĐ thường niên 2022 thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu BKS, TK.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Như Hoa

Số: 32 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

“Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021”

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 v/v hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

HĐQT Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi lập Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét quyết định, nội dung cụ thể sau:

I. Mục đích phát hành:

Tăng vốn điều lệ để tái cơ cấu lại nguồn vốn hiện nay của Công ty; gia tăng tiềm lực tài chính, giảm chi phí lãi vay; đầu tư bổ sung máy móc thiết bị giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm.

II. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.
2. Mã cổ phiếu: APF
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 200.077.840.000 đồng
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 20.007.784 CP
7. Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 2.000.778 CP
8. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 20.007.780.000 đồng.
9. Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
10. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 220.085.620.000 đồng.

11. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
12. Tỷ lệ phân phối: 10:1 (Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới).
13. Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý III/2022.
14. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh:
 - Cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Phần cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) của mỗi cổ đông được hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 258 cổ phiếu Công ty CP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi. Theo tỷ lệ thực hiện quyền: cổ đông A sẽ được nhận: $258 / 10 = 25,8$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, cổ đông A sẽ nhận được 25 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,8 sẽ được hủy bỏ.

III. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo quy định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sổ giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Danh

Số: 33 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022.

TỜ TRÌNH

“Một số nội dung về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán
phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022”

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2021/NQ-ĐHCD ngày 17/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC đã được đăng tải toàn bộ trên website của Công ty: <http://www.apfco.com.vn>.

Các chỉ tiêu chính về tài chính và kết quả SXKD năm 2021:

STT	Diễn giải	DVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	5.373.793.936.078	5.472.483.795.223
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	153.182.123.247	182.936.656.258
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	152.847.181.625	182.601.714.636
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		164.760.571.221
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		17.841.143.415
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		8.235
5	Tổng tài sản	Đồng	2.241.109.008.540	2.510.309.332.256
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.245.787.552.404	1.441.944.036.738
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	995.321.456.136	1.068.365.295.518
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.241.109.008.540	2.510.309.332.256
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.493.708.334.844	1.695.181.261.665
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	747.400.673.696	815.128.070.591
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	200.077.840.000	200.077.840.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	93.084.150.620	93.084.150.620

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		-21.604.784.480
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	217.579.342.578	224.832.843.290
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	236.659.340.498	238.295.977.696
	<i>Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>Đồng</i>	<i>83.812.158.873</i>	<i>73.535.406.475</i>
	<i>+ LNST chưa PP kỳ này</i>	<i>Đồng</i>	<i>152.847.181.625</i>	<i>164.760.571.221</i>
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		80.042.043.466

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2021	Đồng	152.847.181.625	
2	Trích quỹ Khen thưởng BĐH	Đồng	2.000.000.000	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	15.284.718.163	3=1x10%
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	7.642.359.081	4=1x5%
5	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2021	Đồng	127.920.104.381	5=1-2-3-4
6	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	83.812.158.873	
7	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	211.732.263.254	7=5+6
8	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	CP	20.007.784	
9	Chia cổ tức 2021	Đồng	100.038.916.000	
	<i>Tr.đó: - Chi trả bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1</i>	<i>Đồng</i>	<i>20.007.780.000</i>	
	<i>- Chi trả bằng tiền, 40%VDL</i>	<i>Đồng</i>	<i>80.031.136.000</i>	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	111.693.347.254	10=7-9

III. Thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2022:

1. Báo cáo về thù lao và tiền thưởng cho năm 2021:

- Tiền thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị năm 2021 là: 1,0 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty là: 2,0 tỷ đồng.

2. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiền thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2022, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

IV. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Kiểm toán RSM – Chi nhánh Miền Trung.

Trên đây là những nội dung Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông 2022 xem xét thông qua và phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT. TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Danh

Số: 34 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

“Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022”

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 v/v hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

HĐQT Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi lập Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình ĐHCĐ thường niên 2022 xem xét quyết định, nội dung cụ thể sau:

1. Mục đích phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty.
- Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục cống hiến vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Phương án phát hành:

2.1. Điều kiện và tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn năm 2022, gồm khấu hao của Công ty mẹ và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán so với kế hoạch khấu hao và lợi nhuận năm 2022 (*khấu hao của Công ty mẹ là 90 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là 100 tỷ đồng*) tăng từ 40% trở lên thì được phát hành 5%/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2022.

2.2. Đối tượng, số lượng người lao động được lựa chọn và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: Những người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty và người lao động mà HĐQT nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 45 người.
- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
 - + Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý.
 - + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.
 - + Mức độ chuyển nhượng cổ phần đang nắm giữ.

2.3. Giá phát hành: 37.000,0 đồng/1 cổ phiếu.

2.4. Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng mà người lao động chấm dứt HĐLĐ bất cứ một lý do nào (trừ người lao động nghỉ hưu theo chế độ hoặc trường hợp bất khả kháng,...) thì Công đoàn Công ty sẽ mua lại số cổ phần phát hành trên của người lao động, giá mua lại bằng giá tại thời điểm mà công ty phát hành cho người lao động.

2.5. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua và kết quả Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán; ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty loại trừ số phiếu biểu quyết của những cổ đông là người lao động tham gia chương trình để xác định lại tỷ lệ biểu quyết tán thành phải đảm bảo không thấp hơn 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Xác định cụ thể số lượng và danh sách người lao động được phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng người, thời điểm phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện điều chỉnh giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh điều lệ Công ty (phần tăng vốn điều lệ) theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Danh

**C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢNG NGÃI**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **35 /TTr-HĐQT**

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2022.

TỜ TRÌNH

V/v đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

Hiện nay, Công ty có đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà, để thực hiện việc bán điện cho Điện lực thì phải có ngành nghề kinh doanh điện năng lượng mặt trời. Vì vậy Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận bổ sung ngành, nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

TT	Tên ngành nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Sản xuất điện: Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời	3511
2	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Mua, bán điện	3512

Việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh lần này nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Danh

Số: 01/2022/NQ-ĐHCD

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Biên bản ĐHCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi ngày 16/4/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi họp tại hội trường Khách sạn Cẩm Thành, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ngày 16/4/2022 đã nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022”.

Nội dung theo Báo cáo số: 30/BC-HĐQT ngày 24/3/2022, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		Kế hoạch 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.750.000	5.472.484	5.200.000
2. LN sau thuế Công ty mẹ	Triệu đồng	100.000	164.761	100.000
3. Cổ tức	Đồng/CP	3.000 - 4.000	5.000	3.000 - 4.000
4. Vốn điều lệ	Triệu đồng	200.078	200.078	225.542
5. Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	9.750	10.910	11.500
6. Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	490.000	477.238	480.000
6.1 Công ty sản xuất:		343.000	320.509	318.000
- Tinh bột thường	Tấn	283.000	251.804	231.000
- Tinh bột biến tính	Tấn	60.000	68.705	87.000
6.2 Cty con, liên kết:	Tấn	147.000	156.729	162.000
7. Cồn thực phẩm	m ³	10.000	10.337	10.000

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Nội dung theo Báo cáo số: 31/BC-BKS ngày 24/3/2022.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

3. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021:

Nội dung theo Tờ trình số: 32/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số nội dung cơ bản như sau:

- Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 2.000.778 CP
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 20.007.780.000 đồng.
- Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ phân phối: 10:1 (Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới).
- Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý III/2022.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền và giao cho HĐQT Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

4. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

Nội dung theo Tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	5.373.793.936.078	5.472.483.795.223
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	153.182.123.247	182.936.656.258
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	152.847.181.625	182.601.714.636
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		164.760.571.221
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		17.841.143.415
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		8.235
5	Tổng tài sản	Đồng	2.241.109.008.540	2.510.309.332.256
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.245.787.552.404	1.441.944.036.738
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	995.321.456.136	1.068.365.295.518
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.241.109.008.540	2.510.309.332.256
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.493.708.334.844	1.695.181.261.665

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	747.400.673.696	815.128.070.591
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	200.077.840.000	200.077.840.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	93.084.150.620	93.084.150.620
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		-21.604.784.480
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	217.579.342.578	224.832.843.290
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	236.659.340.498	238.295.977.696
	Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	Đồng	83.812.158.873	73.535.406.475
	+ LNST chưa PP kỳ này	Đồng	152.847.181.625	164.760.571.221
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		80.042.043.466

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

5. Thông qua và phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Nội dung theo Tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2021	Đồng	152.847.181.625	
2	Trích quỹ Khen thưởng BĐH	Đồng	2.000.000.000	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	15.284.718.163	3=1x10%
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	7.642.359.081	4=1x5%
5	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2021	Đồng	127.920.104.381	5=1-2-3-4
6	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	83.812.158.873	
7	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	211.732.263.254	7=5+6
8	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	CP	20.007.784	
9	Chia cổ tức 2021	Đồng	100.038.916.000	
	Tr.đó: - Chi trả bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Đồng	20.007.780.000	
	- Chi trả bằng tiền, 40%VĐL	Đồng	80.031.136.000	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	111.693.347.254	10=7-9

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

6. Thông qua và phê chuẩn thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2022:

Nội dung theo Tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số nội dung cơ bản sau:

1. Báo cáo về thù lao và tiền thưởng cho năm 2021:

- Tiền thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị năm 2021 là: 1,0 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty là: 2,0 tỷ đồng.

2. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiền thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2022, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là:CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

7. Thống nhất thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Nội dung theo Tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số nội dung cơ bản sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

3. Công ty TNHH Kiểm toán RSM – Chi nhánh Miền Trung.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

8. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Nội dung theo Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số nội dung cơ bản như sau:

8.1. Mục đích phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty.

- Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục cống hiến vào sự phát triển bền vững của Công ty.

8.2. Phương án phát hành:

8.2.1. Điều kiện và tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn năm 2022, gồm khấu hao của Công ty mẹ và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán so với kế hoạch khấu hao và lợi nhuận năm 2022 (*khấu hao của Công ty mẹ là 90 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là 100 tỷ đồng*) tăng từ 40% trở lên thì được phát hành 5%/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2022.

8.2.2. Đối tượng, Số lượng người lao động được lựa chọn và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: Những người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty và người lao động mà HĐQT nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 45 người.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.
- + Mức độ chuyển nhượng cổ phần đang nắm giữ.

8.2.3. Giá phát hành: 37.000,0 đồng/1 cổ phiếu.

8.2.4. Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng mà người lao động chấm dứt HĐLĐ bất cứ một lý do nào (trừ người lao động nghỉ hưu theo chế độ hoặc trường hợp bất khả kháng,...) thì Công đoàn Công ty sẽ mua lại số cổ phần phát hành trên của người lao động, giá mua lại bằng giá tại thời điểm mà công ty phát hành cho người lao động.

8.2.5. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

8.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua và kết quả Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán; ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty loại trừ số phiếu biểu quyết của những cổ đông là người lao động tham gia chương trình để xác định lại tỷ lệ biểu quyết tán thành phải đảm bảo không thấp hơn 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Xác định cụ thể số lượng và danh sách người lao động được phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng người, thời điểm phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện điều chỉnh giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh điều lệ Công ty (phần tăng vốn điều

lệ) theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

9. Thống nhất thông qua việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

Nội dung theo Tờ trình số: 35/TTr-HĐQT ngày 24/3/2022, một số nội dung cơ bản sau:

Thống nhất thông qua việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh điện mặt trời mái nhà, cụ thể:

TT	Tên ngành nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Sản xuất điện: Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời	3511
2	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Mua, bán điện	3512

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là:.... CP, đạt tỷ lệ ... % trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch HĐQT/Chủ tọa ĐHCĐ

Lê Ngọc Hình

Võ Văn Danh

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Công bố Website;
- Lưu: VT, Thư ký C.ty.